

Số: 228 /TTr-UBND

Krông Pa, ngày 15 tháng 12 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới năm 2024
trên địa bàn huyện**

Kính gửi: Hội Đồng nhân dân huyện Krông Pa

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền Địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/08/2023 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn Ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022 của HĐND tỉnh Gia Lai ban hành Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 309/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2024;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính-Kế hoạch tại Tờ trình số 305/TTr-TCKH ngày 12/12/2023 về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện.

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện Krông Pa phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

Tổng vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới:

- Kế hoạch vốn năm 2024 là 2.592 triệu đồng, trong đó:
- + Vốn ngân sách Trung ương là 2.239 triệu đồng.
- + Vốn ngân sách tỉnh là 281 triệu đồng.
- + Vốn ngân sách huyện là 72 triệu đồng.

(cụ thể có các biểu chi tiết kèm theo)

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện Krông Pa xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. HĐND huyện;
- Các ban HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hồ Văn Thảo

**PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KRÔNG PA**
(Kèm theo Tờ trình số 228 /TTr-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên Dự án	Tổng vốn sự nghiệp					Cơ quan chủ trì hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp	Cơ quan, đơn vị được đề xuất giao vốn để thực hiện	Ghi chú
		Tổng	NSTW	NSDP	Bao gồm				
					NS tỉnh	NS huyện			
I	Thực hiện các nội dung Chương trình	560	560	0	0	0			
1	Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch	-	-	-	-	-			
	ND 01: Rà soát, điều chỉnh , lập mới (trong trường hợp quy hoạch đã hết thời hạn) và triển khai, , thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã gắn với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa theo quy định pháp luật	-	-	-	-	-			
	ND 2: Rà soát điều chỉnh lập QHXD vùng huyện gắn với quá trình CNH, ĐTH nhằm đáp ứng YC XD NTM	-	-	-	-	-			
2	Nội dung thành phần số 2: Phát triển hạ tầng KT-XH	-	-	-	-	-			
	ND 02: Hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống thủy lợi, phòng chống thiên tai cấp xã, huyện, đảm bảo bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu	-	-	-	-	-			
	ND 9: Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin, truyền thông cơ sở; phát triển và duy trì các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính	-	-	-	-	-			
	Duy tu, bảo dưỡng	-	-	-	-	-			
3	Nội dung thành phần số 03: Triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; ...; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững								
	ND 02: Xây dựng và phát triển hiệu quả các vùng nguyên liệu tập trung, cơ giới hóa đồng bộ, nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản theo các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu chuẩn chất lượng và mã vùng nguyên liệu; ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hiện đại, chuyển đổi cơ cấu ND 02: sản xuất, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp.								
4	Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức chính trị - XH trong xây dựng nông thôn mới	-	-	-	-	-			
	ND 01: Tiếp tục tổ chức triển khai Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát và phân biệt xã hội trong xây dựng NTM; tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng NTM; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM;	-	-	-	-	-			
	ND 02: Triển khai hiệu quả phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”;	-	-	-	-	-			
5	Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện CT; nâng cao năng lực, truyền thông xây dựng NTM	560	560	-	-	-			
	ND 01: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình, đặc biệt xây dựng hệ thống giám sát thông qua bản đồ số và cơ sở dữ liệu; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng;	255	60 195				Phòng Nông nghiệp - PTNT Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Nông nghiệp - PTNT UBND 13 xã	
	Nội dung 02: Tiếp tục tăng cường nâng cao năng lực, chuyển đổi nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM các cấp, đặc biệt cán bộ cơ sở	50	50				Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Nông nghiệp - PTNT	
	ND 04: Đẩy mạnh, đa dạng hình thức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy của cán bộ, người dân về xây dựng NTM; thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng NTM;	255	60 195				Phòng Nông nghiệp - PTNT Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Nông nghiệp - PTNT UBND 13 xã	
II	Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP	744	596	148	148		Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Nông nghiệp - PTNT	
III	Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới	22	22				Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Văn hóa - TT	
IV	Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới	1144	1000	144	72	72	Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Tài nguyên MT	
V	Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới	122	61	61	61		Phòng Nông nghiệp - PTNT	Công an huyện	
TỔNG CỘNG		2.592	2.239	353	281	72			

PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024

(Kèm theo Tờ trình số 228 /TTr-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện)

TT	Đơn vị	THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH										
		Tổng vốn sự nghiệp CT MTQG NTM năm 2024					Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình; nâng cao năng lực, truyền thông xây dựng NTM					
							Nội dung 01: nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng		Nội dung 02: Tiếp tục tăng cường nâng cao năng lực, chuyển đổi nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM các cấp, đặc biệt cán bộ cơ sở		Nội dung 04: Đẩy mạnh, đa dạng hình thức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy của cán bộ, người dân về xây dựng NTM; thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng NTM	
		Tổng cộng	NS TW	NS ĐP	NS tỉnh	NS huyện	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW
A	Các đơn vị cấp huyện	2.202	1.849	353	281	72	60	60	50	50	60	60
1	Phòng Văn hóa - TT	22	22	-								
2	Phòng Nông nghiệp-PTNT	914	766	148	148		60	60	50	50	60	60
3	Công an huyện	122	61	61	61							
4	Phòng Tài nguyên MT	1.144	1.000	144	72	72						
B	Các xã,thị trấn	390	390	-	-	-	195	195	-	-	195	195
1	Xã Phú Cần	30	30	-	-	-	15	15			15	15
2	Xã Chư Gu	30	30	-	-	-	15	15			15	15
3	Xã Chư Rcăm	30	30	-	-	-	15	15			15	15
4	Xã Ia Rsai	30	30	-	-	-	15	15			15	15
5	Xã Ia Rsuom	30	30	-	-	-	15	15			15	15
6	Xã Uar	30	30	-	-	-	15	15			15	15
7	Xã Chư Drăng	30	30	-	-	-	15	15			15	15
8	Xã Ia Rmok	30	30	-	-	-	15	15			15	15
9	Xã Ia Hdréh	30	30	-	-	-	15	15			15	15
10	Xã Krông Năng	30	30	-	-	-	15	15			15	15
11	Xã Chư Ngọc	30	30	-	-	-	15	15			15	15
12	Xã Ia Mláh	30	30	-	-	-	15	15			15	15
13	Xã Đất Bằng	30	30	-	-	-	15	15			15	15
	Tổng cộng	2.592	2.239	353	281	72	255	255	50	50	255	255

Đvt: Triệu đồng.

TT	Đơn vị	OCOP			Du lịch nông thôn			Môi trường				An ninh trật tự		
		Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó			Tổng cộng	Trong đó	
			NS TW	Ngân sách cấp tỉnh		NS TW	Ngân sách cấp tỉnh		NS TW	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện		NS TW	Ngân sách cấp tỉnh
A	Các đơn vị cấp huyện	744	596	148	22	22	-	1.144	1.000	72	72	122	61	61
1	Phòng Văn hóa - TT				22	22								
2	Phòng Nông nghiệp-PTNT	744	596	148								-		
3	Công an huyện											122	61	61
4	Phòng Tài nguyên MT							1.144	1.000	72	72			
B	Các xã,thị trấn	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
1	Xã Phú Cần													
2	Xã Chư Gu													
3	Xã Chư Rcăm													
4	Xã Ia Rsai													
5	Xã Ia Rsuom													
6	Xã Uar													
7	Xã Chư Drăng													
8	Xã Ia Rmok													
9	Xã Ia Hdréh													
10	Xã Krông Năng													
11	Xã Chư Ngọc													
12	Xã Ia Mláh													
13	Xã Đất Bằng													
Tổng cộng		744	596	148	22	22	-	1.144	1.000	72	72	122	61	61

Số: /NQ-HĐND

Krông Pa, ngày tháng 12 năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới năm 2024
trên địa bàn huyện

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA KHÓA XII,
KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền Địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/08/2023 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn Ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022 của HĐND tỉnh Gia Lai ban hành Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 309/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2024;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /12/2023 của UBND huyện về việc phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận thống nhất của đại biểu tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng Nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

Tổng vốn sự nghiệp thực hiện chương trình: 2.592 triệu đồng (Hai tỷ năm trăm chín mươi hai triệu đồng chẵn).

Chi tiết nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương: 2.239 triệu đồng.
- Ngân sách tỉnh: 281 triệu đồng.
- Ngân sách huyện : 71 triệu đồng.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao cho UBND huyện tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này. Chỉ đạo các phòng, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chương trình.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện, Hội đồng nhân dân cấp xã và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao giám sát việc thực hiện nghị quyết

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Krông Pa khóa XII, kỳ họp thứ Mười Ba thông qua ngày /12/2023 và có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- TT UBMTTQ Việt Nam huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Cơ Quan liên quan;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH

Tô Văn Chánh

**PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KRÔNG PA**
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023 của HĐND huyện)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên Dự án	Tổng vốn sự nghiệp					Cơ quan chủ trì hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp	Cơ quan, đơn vị được đề xuất giao vốn để thực hiện	Ghi chú	
		Tổng	NSTW	NSDP	Bao gồm					
					NS tỉnh	NS huyện				
I	Thực hiện các nội dung Chương trình	560	560	0	0	0				
1	Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch	-	-	-	-	-				
	ND 01: Rà soát, điều chỉnh , lập mới (trong trường hợp quy hoạch đã hết thời hạn) và triển khai, , thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã gắn với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa theo quy định pháp luật	-	-	-	-	-				
	ND 2: Rà soát điều chỉnh lập QHXD vùng huyện gắn với quá trình CNH, ĐTH nhằm đáp ứng YC XD NTM	-	-	-	-	-				
	2	Nội dung thành phần số 2: Phát triển hạ tầng KT-XH	-	-	-	-	-			
	ND 02: Hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống thủy lợi, phòng chống thiên tai cấp xã, huyện, đảm bảo bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu	-	-	-	-	-				
	ND 9: Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin, truyền thông cơ sở; phát triển và duy trì các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính	-	-	-	-	-				
		Duy tu, bảo dưỡng	-	-	-	-	-			
3	Nội dung thành phần số 03: Triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; ...; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững									
	ND 02: Xây dựng và phát triển hiệu quả các vùng nguyên liệu tập trung, cơ giới hóa đồng bộ, nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản theo các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu chuẩn chất lượng và mã vùng nguyên liệu; ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hiện đại, chuyển đổi cơ cấu ND 02: sản xuất, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp.									
	4	Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức chính trị - XH trong xây dựng nông thôn mới	-	-	-	-	-			
		ND 01: Tiếp tục tổ chức triển khai Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát và phân biệt xã hội trong xây dựng NTM; tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng NTM; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM;	-	-	-	-	-			
ND 02: Triển khai hiệu quả phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”;		-	-	-	-	-				
5	Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện CT; nâng cao năng lực, truyền thông xây dựng NTM	560	560	-	-	-				
	ND 01: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình, đặc biệt xây dựng hệ thống giám sát thông qua bản đồ số và cơ sở dữ liệu; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng;	255	60 195				Phòng Nông nghiệp - PTNT Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Nông nghiệp - PTNT UBND 13 xã		
	Nội dung 02: Tiếp tục tăng cường nâng cao năng lực, chuyển đổi nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM các cấp, đặc biệt cán bộ cơ sở	50	50				Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Nông nghiệp - PTNT		
	ND 04: Đẩy mạnh, đa dạng hình thức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy của cán bộ, người dân về xây dựng NTM; thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng NTM;	255	60 195				Phòng Nông nghiệp - PTNT Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Nông nghiệp - PTNT UBND 13 xã		
II	Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP	744	596	148	148		Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Nông nghiệp - PTNT		
III	Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới	22	22				Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Văn hóa - TT		
IV	Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới	1144	1000	144	72	72	Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Tài nguyên MT		
V	Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới	122	61	61	61		Phòng Nông nghiệp - PTNT	Công an huyện		
TỔNG CỘNG		2.592	2.239	353	281	72				

PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023 của HĐND huyện)

TT	Đơn vị	THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH										
		Tổng vốn sự nghiệp CT MTQG NTM năm 2024					Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình; nâng cao năng lực, truyền thông xây dựng NTM					
							Nội dung 01. nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng		Nội dung 02: Tiếp tục tăng cường nâng cao năng lực, chuyển đổi nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM các cấp, đặc biệt cán bộ cơ sở		Nội dung 04: Đẩy mạnh, đa dạng hình thức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy của cán bộ, người dân về xây dựng NTM; thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng NTM	
Tổng cộng	NS TW	NS ĐP	NS tỉnh	NS huyện	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW		
A	Các đơn vị cấp huyện	2.202	1.849	353	281	72	60	60	50	50	60	60
1	Phòng Văn hóa - TT	22	22	-								
2	Phòng Nông nghiệp-PTNT	914	766	148	148		60	60	50	50	60	60
3	Công an huyện	122	61	61	61							
4	Phòng Tài nguyên MT	1.144	1.000	144	72	72						
B	Các xã,thị trấn	390	390	-	-	-	195	195	-	-	195	195
1	Xã Phú Cần	30	30	-	-	-	15	15			15	15
2	Xã Chư Gu	30	30	-	-	-	15	15			15	15
3	Xã Chư Rcăm	30	30	-	-	-	15	15			15	15
4	Xã Ia Rsai	30	30	-	-	-	15	15			15	15
5	Xã Ia Rsurom	30	30	-	-	-	15	15			15	15
6	Xã Uar	30	30	-	-	-	15	15			15	15
7	Xã Chư Drăng	30	30	-	-	-	15	15			15	15
8	Xã Ia Rmok	30	30	-	-	-	15	15			15	15
9	Xã Ia Hdréh	30	30	-	-	-	15	15			15	15
10	Xã Krông Năng	30	30	-	-	-	15	15			15	15
11	Xã Chư Ngọc	30	30	-	-	-	15	15			15	15
12	Xã Ia Mláh	30	30	-	-	-	15	15			15	15
13	Xã Đất Bằng	30	30	-	-	-	15	15			15	15
Tổng cộng		2.592	2.239	353	281	72	255	255	50	50	255	255

Đvt: Triệu đồng.

TT	Đơn vị	OCOP			Du lịch nông thôn			Môi trường				An ninh trật tự		
		Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó			Tổng cộng	Trong đó	
			NS TW	Ngân sách cấp tỉnh		NS TW	Ngân sách cấp tỉnh		NS TW	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện		NS TW	Ngân sách cấp tỉnh
A	Các đơn vị cấp huyện	744	596	148	22	22	-	1.144	1.000	72	72	122	61	61
1	Phòng Văn hóa - TT				22	22								
2	Phòng Nông nghiệp-PTNT	744	596	148								-		
3	Công an huyện											122	61	61
4	Phòng Tài nguyên MT							1.144	1.000	72	72			
B	Các xã,thị trấn	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
1	Xã Phú Cần													
2	Xã Chư Gu													
3	Xã Chư Rcăm													
4	Xã Ia Rsai													
5	Xã Ia Rsurom													
6	Xã Uar													
7	Xã Chư Drăng													
8	Xã Ia Rmok													
9	Xã Ia Hdréh													
10	Xã Krông Năng													
11	Xã Chư Ngọc													
12	Xã Ia Mláh													
13	Xã Đất Bằng													
Tổng cộng		744	596	148	22	22	-	1.144	1.000	72	72	122	61	61

Số: 305/TTr-TCKH

Krông Pa, ngày 02 tháng 12 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia
Xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện.**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022 của HĐND tỉnh Gia Lai ban hành Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/08/2023 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn Ngân sách Nhà nước thực hiện các chương trình Mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Tờ trình số 3218/TTr-UBND ngày 19/11/2023 của UBND tỉnh Gia Lai về việc đề nghị phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2024;

Trên cơ sở Công văn số 518/CV-NN ngày 11/12/2023 của Phòng Nông nghiệp & PTNT V/v đề xuất phân bổ nguồn vốn sự nghiệp Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024;

Sau khi rà soát, tổng hợp Phòng Tài chính – KH kính trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện như sau:

1. Tổng vốn sự nghiệp thực hiện chương trình: 2.592 triệu đồng. (bằng chữ: Hai tỷ năm trăm chín mươi hai triệu đồng chẵn).

Trong đó: (Vốn SNTW: 2.239 triệu đồng; Vốn ngân sách địa phương: 353 triệu đồng (NS tỉnh: 281 triệu đồng, NS huyện 72 triệu)).

(Chi tiết có phụ lục 01,02 kèm theo).

Phòng Tài chính – Kế hoạch kính trình UBND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



**PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KRÔNG PA**
(Kèm theo Tờ trình số 305/TTr-TCKH ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Phòng Tài chính - KH huyện Krông Pa)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên Dự án	Tổng vốn sự nghiệp					Cơ quan chủ trì hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp	Cơ quan, đơn vị được đề xuất giao vốn để thực hiện	Ghi chú
		Tổng	NSTW	NSDP	Bao gồm				
					NS tỉnh	NS huyện			
I	Thực hiện các nội dung Chương trình	560	560	0	0	0			
1	Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch	-	-	-	-	-			
	ND 01: Rà soát, điều chỉnh, lập mới (trong trường hợp quy hoạch đã hết thời hạn) và triển khai, thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã gắn với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa theo quy định pháp luật	-	-	-	-	-			
	ND 2: Rà soát điều chỉnh lập QH XD vùng huyện gắn với quá trình CNH, ĐTH nhằm đáp ứng YC XD NTM	-	-	-	-	-			
2	Nội dung thành phần số 2: Phát triển hạ tầng KT-XH	-	-	-	-	-			
	ND 02: Hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống thủy lợi, phòng chống thiên tai cấp xã, huyện, đảm bảo bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu	-	-	-	-	-			
	ND 9: Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin, truyền thông cơ sở; phát triển và duy trì các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính	-	-	-	-	-			
	Duy tu, bảo dưỡng	-	-	-	-	-			
3	Nội dung thành phần số 03: Triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; ...; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững	-	-	-	-	-			
	ND 02: Xây dựng và phát triển hiệu quả các vùng nguyên liệu tập trung, cơ giới hóa đồng bộ, nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản theo các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu chuẩn chất lượng và mã vùng nguyên liệu; ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hiện đại, chuyển đổi cơ cấu ND 02: sản xuất, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp.	-	-	-	-	-			
	Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức chính trị - XH trong xây dựng nông thôn mới	-	-	-	-	-			
4	ND 01: Tiếp tục tổ chức triển khai Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh"; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát và phân biệt xã hội trong xây dựng NTM; tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng NTM; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM;	-	-	-	-	-			
	ND 02: Triển khai hiệu quả phong trào "Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững"; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc "5 tự" và "5 cùng";	-	-	-	-	-			
	Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện CT; nâng cao năng lực, truyền thông xây dựng NTM	560	560	-	-	-			
5	ND 01: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình, đặc biệt xây dựng hệ thống giám sát thông qua bản đồ số và cơ sở dữ liệu; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng;	255	60				Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Nông nghiệp - PTNT	
	Nội dung 02: Tiếp tục tăng cường nâng cao năng lực, chuyển đổi nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM các cấp, đặc biệt cán bộ cơ sở	50	50				Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Nông nghiệp - PTNT	
	ND 04: Đẩy mạnh, đa dạng hình thức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy của cán bộ, người dân về xây dựng NTM; thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng NTM;	255	60				Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Nông nghiệp - PTNT	
				195			Phòng Nông nghiệp - PTNT	UBND 13 xã	
II	Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP	744	596	148	148		Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Nông nghiệp - PTNT	
III	Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới	22	22				Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Văn hóa - TT	
IV	Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới	1144	1000	144	72	72	Phòng Nông nghiệp - PTNT	Phòng Tài nguyên MT	
V	Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới	122	61	61	61		Phòng Nông nghiệp - PTNT	Công an huyện	
TỔNG CỘNG		2.592	2.239	353	281	72			

PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024

(Kèm theo Tờ trình số 205/TTr-TCKH ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Phòng Tài chính - KH huyện Krông Pa)

TT	Đơn vị	THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH										
		Tổng vốn sự nghiệp CT MTQG NTM năm 2024					Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình; nâng cao năng lực, truyền thông xây dựng NTM					
							Nội dung 01: nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng		Nội dung 02: Tiếp tục tăng cường nâng cao năng lực, chuyển đổi nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM các cấp, đặc biệt cán bộ cơ sở		Nội dung 04: Đẩy mạnh, đa dạng hình thức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy của cán bộ, người dân về xây dựng NTM; thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng NTM	
Tổng cộng	NS TW	NS ĐP	NS tỉnh	NS huyện	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW		
A	Các đơn vị cấp huyện	2.202	1.849	353	281	72	60	60	50	50	60	60
1	Phòng Văn hóa - TT	22	22	-								
2	Phòng Nông nghiệp-PTNT	914	766	148	148		60	60	50	50	60	60
3	Công an huyện	122	61	61	61							
4	Phòng Tài nguyên MT	1.144	1.000	144	72	72						
B	Các xã,thị trấn	390	390	-	-	-	195	195	-	-	195	195
1	Xã Phú Cần	30	30	-	-	-	15	15			15	15
2	Xã Chư Gu	30	30	-	-	-	15	15			15	15
3	Xã Chư Rcăm	30	30	-	-	-	15	15			15	15
4	Xã Ia Rsaí	30	30	-	-	-	15	15			15	15
5	Xã Ia Rsuom	30	30	-	-	-	15	15			15	15
6	Xã Uar	30	30	-	-	-	15	15			15	15
7	Xã Chư Drăng	30	30	-	-	-	15	15			15	15
8	Xã Ia Rmók	30	30	-	-	-	15	15			15	15
9	Xã Ia Hdréh	30	30	-	-	-	15	15			15	15
10	Xã Krông Năng	30	30	-	-	-	15	15			15	15
11	Xã Chư Ngọc	30	30	-	-	-	15	15			15	15
12	Xã Ia Mláh	30	30	-	-	-	15	15			15	15
13	Xã Đát Bằng	30	30	-	-	-	15	15			15	15
Tổng cộng		2.592	2.239	353	281	72	255	255	50	50	255	255

Đvt: Triệu đồng

TT	Đơn vị	OCOP			Du lịch nông thôn			Môi trường				An ninh trật tự		
		Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó			Tổng cộng	Trong đó	
			NS TW	Ngân sách cấp tỉnh		NS TW	Ngân sách cấp tỉnh		NS TW	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện		NS TW	Ngân sách cấp tỉnh
A	Các đơn vị cấp huyện	744	596	148	22	22	-	1.144	1.000	72	72	122	61	61
1	Phòng Văn hóa - TT				22	22								
2	Phòng Nông nghiệp-PTNT	744	596	148								-		
3	Công an huyện											122	61	61
4	Phòng Tài nguyên MT							1.144	1.000	72	72			
B	Các xã,thị trấn	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
1	Xã Phú Cần													
2	Xã Chư Gu													
3	Xã Chư Răm													
4	Xã Ia Rsaí													
5	Xã Ia Rsum													
6	Xã Uar													
7	Xã Chư Drăng													
8	Xã Ia Rmók													
9	Xã Ia Hdréh													
10	Xã Krông Năng													
11	Xã Chư Ngọc													
12	Xã Ia Mláh													
13	Xã Đất Bàng													
Tổng cộng		744	596	148	22	22	-	1.144	1.000	72	72	122	61	61

UBND HUYỆN KRÔNG PA
PHÒNG NÔNG NGHIỆP-PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 518 /CV-NN

Krông Pa, ngày 11 tháng 12 năm 2023

Vv xây dựng kế hoạch phân bổ vốn sự nghiệp
thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây
dựng nông thôn mới năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính – KH huyện.

Thực hiện công văn số 2291/UBND-KT ngày 06/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc xây dựng phân bổ vốn các chương trình mục tiêu Quốc gia trên địa bàn huyện;

Phòng Nông nghiệp – PTNT huyện xây dựng kế hoạch phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 như sau:

(Bảng biểu kèm theo)

Trên đây là văn bản xây dựng kế hoạch phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 của Phòng Nông nghiệp – PTNT gửi phòng Tài chính – KH tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Võ Ngọc Châu